

SỞ GD&ĐT ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG THPT MƯỜNG LUÂN
Số: 14/QĐ-THPTML

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Mường Luân, ngày 07 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 của trường THPT Mường Luân huyện Điện Biên Đông

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1524/QĐ-SGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc giao bổ sung dự toán thu, chi ngân sách năm 2024;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 của trường THPT Mường Luân

(Có biểu giao dự toán chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán, các cá nhân và bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Dán bảng tin, đăng website trường;
- Lưu VT.



Trần Đình Quang

SỞ GD&ĐT ĐIỆN BIÊN

TRƯỜNG THPT MƯỜNG LÚN



DỰ TOÁN BỔ SUNG THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 14/QĐ-THPTML ngày 07 tháng 01 năm 2025 của Trường THPT Mường Lún)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ Phí	
1.2	Phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp giáo dục	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1.371.000
1	Chi sự nghiệp giáo dục	1.371.000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1.205.260
	Trong đó: đã bao gồm kinh phí tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	165.740
	Trong đó:	
	+ Quỹ tiền thưởng theo NĐ 73/2024/NĐ-CP	165.740

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 1524 /QĐ-SGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2024

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 27/2021/UBND ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 2386/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc bổ sung kinh phí cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện chính sách cải cách tiền lương năm 2024;

Xét đề nghị của Kế toán trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2024 cho các đơn vị trực thuộc để thực hiện chính sách cải cách tiền lương năm 2024 chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán bổ sung chi ngân sách năm 2024 được giao, các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm tổ chức quản lý, thực hiện đúng Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng phòng Kế hoạch và Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- Lãnh đạo sở GDĐT;
- Các phòng CMNV Sở GDĐT;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Đoạt

SỔ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÂN BỐ DỰ TOÁN BỔ SUNG THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

CHƯƠNG 422

(Kèm theo Quyết định số 1524/QĐ-SGDĐT ngày 31/12/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị 1.000 đồng															
ST T		NỘI DUNG	CHI TIẾT THEO ĐƠN VỊ SỬ DỤNG												
			THPT NÀ TÁU	THPT MƯỜNG LUẬN	THPT BÚNG LAO	THPT MƯỜNG NHA	THPT MÙN CHUNG	THPT MƯỜNG NHÉ	THPT CHÀ CANG	THPT TÀ SƠN THẮNG	THPT THANH NÚA	THPT NĂM PỐ	THPT LƯƠNG THÉ VINH	THCS-THPT QUÀI TỐ	THCS-THPT QUYẾT TIỀN
A	B		14	15	16	17	18	19	20	21	22	24	25	26	27
I	Tổng số thu, chi nguồn vốn viện trợ														
I	Số thu nguồn vốn viện trợ														
I.1	Số thu viện trợ														
2	Chi từ nguồn vốn viện trợ														
2.1	Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo														
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên														
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên														
II	Dự toán chi NSNN														
I	Sự nghiệp Giáo dục		1.152.000	1.371.000	1.334.000	1.059.000	1.260.000	2.747.000	1.290.000	1.340.000	1.382.000	1.345.000	1.725.000	2.800.000	1.912.000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		1.152.000	1.371.000	1.334.000	1.059.000	1.260.000	2.747.000	1.290.000	1.340.000	1.382.000	1.345.000	1.725.000	2.800.000	1.912.000
			938.110	1.205.260	1.095.120	883.680	1.107.390	2.448.590	1.105.570	1.207.840	1.142.910	1.208.350	1.402.660	2.411.370	1.689.480
	Trong đó: Tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		213.890	165.740	238.880	175.320	152.610	298.410	184.430	132.160	239.090	136.650	322.340	388.630	252.520
2	Sự nghiệp đào tạo		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên														
	Trong đó: Tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương														
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên														
3	Chi quản lý hành chính														
3.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ														
	Trong đó: Tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương														
3.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ														
	Mã số đơn vị sử dụng NSNN		1033929	1033362	1.033.924	1033926	1031216	1031213	1082049	1082048	1098183	1123866	1123865	1123923	1127252

DỰ TOÁN BỔ SUNG THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

Đơn vị: Trường THPT Mường Luân

Mã số: 1033362

Mã KBNN nơi giao dịch: 2766

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ Phí	
1.2	Phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp giáo dục	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1.371.000
1	Chi sự nghiệp giáo dục	1.371.000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1.205.260
	Trong đó: đã bao gồm kinh phí tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	165.740
	Trong đó:	
	+ Quỹ tiền thưởng theo ND số 73/2024/ND-CP	165.740